

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM HỌC 2024-2025

(Thời điểm báo cáo: 30/9/2024-Thực hiện theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Tiểu học Ea Tiêu

2. Trụ sở chính: Thôn 1 – Xã Ea Tiêu– Huyện Cư Kuin – Tỉnh Đắk Lắk;

Địa chỉ hoạt động khác: Không

Số điện thoại:

Địa chỉ thư điện tử: truongtieuhoceatieu@gmail.com

Cổng thông tin điện tử: <http://c1eatieu.pgdcukuin.edu.vn/>

3. Loại hình cơ sở giáo dục: Công lập

Cơ quan quản lý trực tiếp: UBND huyện Cư Kuin

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của trường

a. Sứ mạng

Trường Tiểu học Ea Tiêu: cam kết tạo ra một môi trường học tập tích cực, nơi mỗi học sinh được tôn trọng, an toàn và yêu thương. Chúng tôi hướng đến việc phát triển toàn diện các em học sinh, không chỉ về kiến thức mà còn về kỹ năng sống và phẩm chất nhân cách, thông qua sự hợp tác chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng.

b. Tầm nhìn

Trở thành ngôi trường tiểu học hàng đầu trong việc xây dựng một môi trường học tập hạnh phúc, nơi mọi thành viên trong cộng đồng trường học cảm thấy được tôn trọng, an toàn và yêu thương. Chúng tôi hướng đến việc phát triển học sinh thành những công dân toàn cầu có phẩm chất tốt, kỹ năng vượt trội và lòng nhân ái.

c. Mục tiêu

+ Tôn Trọng:

- Xây dựng và duy trì một văn hóa tôn trọng lẫn nhau trong mọi hoạt động của trường, từ học sinh, giáo viên đến phụ huynh và cộng đồng.

- Đảm bảo rằng mọi ý kiến, nhu cầu và cảm xúc của học sinh và nhân viên đều được lắng nghe và phản hồi tích cực.

+ An Toàn:

- Đảm bảo môi trường học tập an toàn về cả thể chất lẫn tinh thần, phòng ngừa và xử lý kịp thời các vấn đề liên quan đến bạo lực học đường và sự xâm phạm quyền lợi của học sinh.

- Thực hiện các biện pháp phòng ngừa và an ninh nhằm bảo vệ học sinh khỏi mọi nguy cơ bên ngoài và bên trong nhà trường.

+ Yêu Thương:

- Xây dựng môi trường học tập thân thiện, nơi mỗi học sinh cảm thấy được yêu thương và quan tâm, khuyến khích sự phát triển toàn diện của các em.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục và hỗ trợ để củng cố tình bạn, sự đồng cảm và sự đoàn kết trong cộng đồng học đường.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

5.1. Quá trình hình thành

Trường Tiểu học Ea Tiêu trước kia là phân hiệu của trường TH KPã Kơ Long, được tách ra và thành lập

năm 1998, đóng trên địa bàn thôn 1 xã Ea Tiêu huyện Cư Kuin , tỉnh Đắk Lắk. Trường có 2 điểm lẻ tại thôn 5 và Buôn HLúk. Đây là dấu mốc quan trọng, đánh dấu sự hình thành của một ngôi trường độc lập, phục vụ giáo dục tiểu học tại xã Ea Tiêu – huyện Cư Kuin – tỉnh Đắk Lắk;

5.2. Quá trình phát triển

Trường tiểu học Ea Tiêu tiền thân phân hiệu của trường TH KPã Kơ Long, được tách ra và thành lập năm 1998. Trải qua 26 năm xây dựng và trưởng thành, nhà trường đã có nhiều thành tích đáng tự hào trong suốt quá trình phát triển. Trường đã nhiều năm liền đạt danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, “Tập thể Lao động tiên tiến”, Giấy khen của các cấp huyện và địa phương. Đặc biệt, trường được Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk cấp Bằng công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 vào năm 2016 - một cột mốc quan trọng khẳng định chất lượng về cơ sở vật chất và công tác giảng dạy.

6. Thông tin người đại diện pháp luật

- Họ và tên: Lê Thị Mỹ Hà

- Chức vụ: Hiệu trưởng

- Địa chỉ nơi làm việc: Trường tiểu học Ea Tiêu - huyện Cư Kuin- tỉnh Đắk Lắk;

- Số điện thoại: 0947328487

- Địa chỉ thư điện tử: lethimyha1972@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy

7.1. Quyết định thành lập trường: Quyết định số 54/TC-CB ngày 08/4/1999 về việc đổi tên trường Phổ thông cơ sở Ea Tiêu thành tên mới là trường tiểu học Ea Tiêu (có quyết định kèm theo)

7.2. Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường: (có quyết định kèm theo)

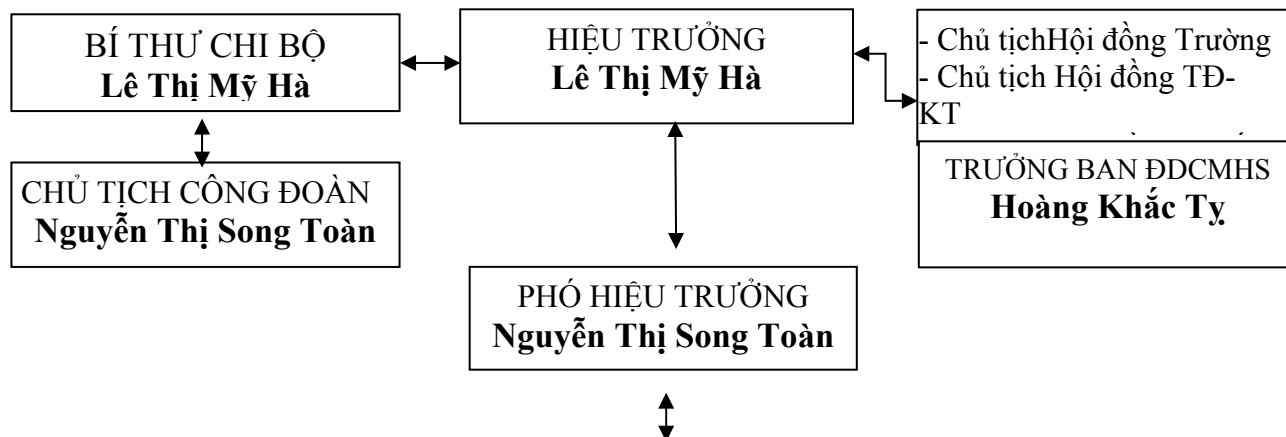
7.3. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.

(có quyết định kèm theo)

7.4. Quy chế tổ chức và hoạt động; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; sơ đồ tổ chức bộ máy:

+ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tiểu học Ea Tiêu, trong quy chế có quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường và các tổ chức, đoàn thể: (có quy chế kèm theo)

+ Sơ đồ tổ chức bộ máy trường tiểu học Nguyễn Chí Thanh.



Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	KHỐI VP
1. Nguyễn Thị Thuỳn 2. Nguyễn Thị Mỹ 3. Lê Thị Hoài Thanh 4. Bùi Thị Hiền 5. Hoàng Văn Phú 6. Phạm Khắc Dũng 7. Dương Tuấn Anh	1. Nguyễn Thị Hồng 2. Lê Thị Hồng 3. Hồ Thị Thu Tâm 4. Nguyễn Thị Thanh Long 5. Võ Thị Thị Tình 6. Phan Khánh Trọng 7. Đỗ Thị Mai Lưu	1. Nguyễn Thị Sơn 2. Phan Thị Miên 3. Nguyễn Thị Hồng 4. Nguyễn Đình Tuyên 5. Nguyễn Thị Thanh Vân 6. Trần Thị Thuý Vi 7. Hồ Thị Mỹ Loan	1. Phan Thị Hồng Duyên 2. Nguyễn Thị Cẩm Ly 3. Hoàng Thị Quang 4. H Hoan Niê	1. Nguyễn Thị Thuý 2. Đỗ Thị Thanh Tâm 3. Đặng Thị Hoà 4. TRẦN Thị Thuý Vân	1. Lữ Thị Phương Linh 2. Trương Thị Thu Hà 3. Trần Thị Mộng Điệp 4. Trịnh Thị Ánh Nguyệt 5. Nguyễn Hồng Sơn

7.5. Các văn bản liên quan của trường tiểu học Ea Tiêu: Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025; Quy chế dân chủ; Quy chế công khai...

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo.

STT	Vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ đào tạo			
			Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Phổ thông
1	Vị trí việc làm Lãnh đạo, quản lý điều hành					

	Hiệu trưởng	1	1			
	Phó Hiệu trưởng	1	1			
2	Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành					
	Giáo viên	28	25	4		
	Tổng phụ trách Đội	1	1			
3	Vị trí việc làm chuyên môn dùng chung					
	Thư viện	1	1			
	Thiết bị	1				1
	Văn Thư	1		1		
	Kế toán	1	1			
	Y tế	1	1			
4	Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ					
	Bảo vệ	1				2

2. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định.

Số lượng cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định: Loại tốt 2/2 chiếm tỷ lệ 100%.

Số lượng giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định: 17/28 chiếm tỷ lệ 60%.

3. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định.

Tổng số CBQL, GV, NV: 36 người hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định 39/39 chiếm tỷ lệ 100%.

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Danh mục	Tổng diện tích	Số lượng học sinh	Bình quân diện tích/HS	So với yêu cầu tối thiểu
1	Diện tích toàn trường (2 phân hiệu)	6.588 m ²	572	14 m ² /1HS	Tối thiểu 10/ m ² /1 học sinh
2	Phòng hành chính				
	Phòng HT	18 m ²			Đạt
	Phòng PHT	16 m ²			Đạt
	Phòng kế toán, văn thư	45 m ²			Đạt
3	Phòng học	898m ²	572	1.5 m ² /1 HS	Tối thiểu 01 m ² /1 học sinh
4	Phòng chức năng				
	Phòng Tin học	36 m ²			Đạt

	Phòng Ngoại ngữ	36 m ²			Đạt
	Phòng Âm nhạc	36 m ²			Đạt
	Phòng Thư viện	48 m ²			Đạt
5	Khối phụ trợ				
	Phòng y tế	16m ²			Đạt
	Nhà vệ sinh nam, nữ HS (điểm trường chính)	49m ²			Đạt
	Nhà vệ sinh nam, nữ GV (điểm trường chính)	49m ²			Đạt
	Nhà vệ sinh nam, nữ HS (điểm trường phân hiệu)	49m ²			Đạt
	Nhà vệ sinh nam, nữ GV (điểm trường phân hiệu)	49m ²			Đạt
	Nhà xe học sinh (điểm trường chính)	120m ²			Đạt
	Nhà xe giáo viên (điểm trường chính)	124m ²			Đạt
	Nhà xe giáo viên, HS (điểm trường phân hiệu)	60m ²			
	Khu vực sân chơi				
	Sân tập thể dục, thể thao	350 m ²	625		Đạt
	Sân chơi ngoài trời	5000 m ²	625		Đạt
6	Trang thiết bị				
	Máy tính bàn phục vụ làm việc	4			Đạt
	Máy tính xách tay phục vụ làm việc	4			
	Tivi/Projector	27	572		Đạt
	Thiết bị thể dục thể thao				Đủ theo quy định
	Thiết bị dạy học				Đủ theo quy định
7	Sách giáo khoa				Đủ theo quy định

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả đánh giá

1.1. Đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả	
	Không đạt	Đạt

		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1		X	X	
Tiêu chí 1.2		X	X	✓
Tiêu chí 1.3		X	X	X
Tiêu chí 1.4		X	X	
Tiêu chí 1.5		X	X	✓
Tiêu chí 1.6		X	X	X
Tiêu chí 1.7		X	X	✓
Tiêu chí 1.8		X	X	✓
Tiêu chí 1.9		X	X	✓
Tiêu chí 1.10		X	X	✓
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1		X	X	X
Tiêu chí 2.2		X	X	
Tiêu chí 2.3		X	X	
Tiêu chí 2.4		X	X	X
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1		X	X	X
Tiêu chí 3.2		X	X	
Tiêu chí 3.3		X	X	X
Tiêu chí 3.4		X	X	✓
Tiêu chí 3.5		X	X	
Tiêu chí 3.6		X	X	X
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1		X	X	
Tiêu chí 4.2		X	X	
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1		X	X	✓
Tiêu chí 5.2		X	X	X
Tiêu chí 5.3		X	X	
Tiêu chí 5.4		X	X	X

Tiêu chí 5.5		X	X	X
--------------	--	---	---	---

Kết quả: Đạt Mức 2

1.2. Đánh giá tiêu chí Mức 4

Tiêu chí	Kết quả		Ghi chú
	Đạt	Không đạt	
Tiêu chí 1		X	
Tiêu chí 2		X	
Tiêu chí 3		X	
Tiêu chí 4		X	
Tiêu chí 5		X	

Kết quả: Không đạt Mức 4

2. Kết quả:

Số lượng và tỉ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1, Mức 2 và Mức 3:

Không đạt: 0/27 chiếm 0%

Đạt Mức 1: (27/27) (27/27) tiêu chí chiếm 100 %

Đạt Mức 2: (27/27) (27/27) tiêu chí chiếm 100 %

Đạt Mức 3: (18/27) (10/19) tiêu chí chiếm 66,7 %

* Số lượng và tỉ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 4:

Đạt: 0/5 tiêu chí chiếm 0%

Không đạt: 5/5 tiêu chí chiếm 100 %

- **Tự đánh giá:** Trường đạt tiêu chuẩn chất lượng cấp độ 2

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA NĂM HỌC TRƯỚC (2023-2024)

1. Kết quả tuyển sinh năm học 2023 - 2024

Tuyển sinh lớp 1: 110 em/04 lớp.

2. Tổng số học sinh toàn trường năm học 2023 - 2024

Khối	TS lớp	TS HS	Nữ	Dân tộc	HS kh.tật	Số HS bình quân/lớp	Số HS 02 buổi/ngày	HS chuyển đến	HS chuyển đi
1	4	111	63	31	1	32.0	/	/	/
2	4	110	57	30	0	30.8	/	2	/

3	4	104	52	25	0	33.0	/	5	1
4	4	110	56	32	0	30.5	/	4	/
5	3	103	48	23	1	26.0	/	2	1
Tổng	19	538	276	141	2	30.5	/	13	2

3. Thống kê kết quả đánh giá học sinh năm học 2023-2024

Đánh giá KQGD	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	Tổng
Hoàn thành xuất sắc	26	22	14	15	14	91
Hoàn thành tốt	36	31	24	27	41	159
Hoàn thành	46	55	65	68	47	281
Chưa hoàn thành	3	2	1	/	1	7
HS hoàn thành CT cấp tiểu học	/	/	/	/	102	102

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Kết quả thu - chi hoạt động

TT	Chỉ số thống kê	Năm 2024	Năm 2023
A	TỔNG THU HOẠT ĐỘNG	7.355.000.000	6.839.000.000
I	Hỗ trợ chi thường xuyên từ Nhà nước/nhà đầu tư	7.355.000.000	6.839.000.000
II	Thu giáo dục và đào tạo	0	0
1	Học phí, lệ phí từ người học	0	0
2	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN	0	0
3	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài	0	0
4	Thu khác	0	0
III	Thu khoa học và công nghệ	0	0
1	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN	0	0
2	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài	0	0
3	Thu khác	0	0
IV	Thu khác (thu nhập ròng)	0	0
B	TỔNG CHI HOẠT ĐỘNG	7.355.000.000	6.839.000.000

I	Chi lương, thu nhập	6.840.000.000	6.314.000.000
1	Chi lương, thu nhập của giảng viên	6.840.000.000	6.314.000.000
2	Chi lương, thu nhập cho cán bộ khác	0	0
II	Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	200.000.000	250.000.000
1	Chi cho đào tạo	30.000.000	35.000.000
2	Chi cho nghiên cứu	0	0
3	Chi cho phát triển đội ngũ	50.000.000	120.000.000
4	Chi phí chung và chi khác	120.000.000	95.000.000
III	Chi hỗ trợ người học	0	0
1	Chi học bổng và hỗ trợ học tập	0	0
2	Chi hoạt động nghiên cứu	0	0
3	Chi hoạt động khác	0	0
IV	Chi khác	315.000.000	275.000.000
C	CHÊNH LỆCH THU CHI	0	0

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Kết quả các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Nội dung thực hiện và chỉ tiêu đề ra	Kết quả đạt được
1	Nhà trường đảm bảo tốt các điều kiện an toàn trường học, phòng chống thiên tai, dịch bệnh.	Đạt theo chỉ tiêu đề ra
2	Tỷ lệ học sinh học đúng độ tuổi đạt từ 96,5% trở lên (trong đó tỷ lệ trẻ lớp 1 học đúng độ tuổi đạt từ 98%).	Đạt theo chỉ tiêu đề ra
3	Duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ	Đạt theo chỉ tiêu đề ra
4	Xây dựng TĐG trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2; chuẩn quốc gia mức độ 1.	Đạt theo chỉ tiêu đề ra
5	100% CBQL, GV; thiết lập học bạ điện tử lớp 1; quản lý hồ sơ chuyên môn; soạn và duyệt kế hoạch bài dạy, lập sổ chủ nhiệm, sổ đăng bộ,... và trình duyệt trên các hệ thống quản lý điện tử (eDoc).	Đạt theo chỉ tiêu đề ra
6	Các lớp, các phòng thực hiện trang trí đầy đủ các hệ thống biểu bảng (bao gồm cờ nước, ảnh Bác, khẩu hiệu, gốc sản phẩm STEM, chương trình GDPT năm 2018).	Đạt theo chỉ tiêu đề ra

7	Viên chức đạt trình độ đại học trở lên đạt 95%; Viên chức tham gia bồi dưỡng Chương trình GDPT 2018 và bồi dưỡng thường xuyên đạt kết quả 100%.	Không đạt theo chỉ tiêu đề ra
8	Xây dựng 03 CLB năng khiếu (CLB toán, CLB Tiếng Anh, CLB tin học, CLB âm nhạc, CLB tiếng Việt).	Đạt theo chỉ tiêu đề ra
9	Thực hiện tốt công tác khai thác, đảm bảo sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được đánh giá tốt.	Đạt theo chỉ tiêu đề ra
10	Tổ chức dạy học tiếng Anh và Tin học lớp 3, 4, 5 hiệu quả theo Chương trình GDPT 2018 đạt 100%.	Đạt theo chỉ tiêu đề ra
11	Xây dựng và triển khai hiệu quả kế hoạch kênh truyền thông của đơn vị đến cộng đồng; 100% các lớp có thành lập nhóm Zalo với PHHS đảm bảo thông tin liên	Đạt theo chỉ tiêu đề ra
12	Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp (từ lớp 1 đến lớp 4) đạt từ 98% trở lên; Tỷ lệ học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.	Đạt theo chỉ tiêu đề ra
13	Thực hiện duy trì sĩ số đạt 100% đến cuối năm, có 20 lớp xây dựng tốt nền nếp lớp.	Đạt theo chỉ tiêu đề ra
14	100% Giáo viên không vi phạm về quy định của ngành và đạo đức nhà giáo	Đạt theo chỉ tiêu đề ra
15	Danh hiệu Thi đua Tập thể: Đạt Danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc	Đạt theo chỉ tiêu đề ra

2. Kết quả thực hiện các phong trào hội thi

2.1 Học sinh:

Tổng số học sinh: 538 em

Tổ chức thi VioEdu Đấu trường toán học cấp trường 37 tham gia (lớp 1: 16 em; lớp 2: 10 em; lớp 3: 04 em, lớp 4: 07 em); cấp huyện 19 em tham gia (lớp 1: 08 em; lớp 2: 05 em; lớp 3: 02 em, lớp 4: 04 em); cấp tỉnh 07 tham gia (lớp 1: 03 em; lớp 2: 03 em; lớp 3: 01 em) đạt 01 lớp 1 đạt giải khuyến khích cấp tỉnh.

Tổ chức thi Trạng nguyên Tiếng Việt cấp trường (32 HS tham gia, trong đó 11 em khối 1; 08 em khối 2; 05 em khối 3, 05 em khối 4, 03 em khối 5); cấp huyện 10 HS tham gia (trong đó 02 em khối 1, 04 em khối 2, 01 em khối 3, 02 em khối 4, 01 em khối 5). Cấp tỉnh: 03 học sinh (01 em lớp 1, 01 em lớp 2, 01 em lớp 3); đạt giải Ba 01 em, công nhận 02 em cấp tỉnh.

Tham gia thi Olympic tiếng Anh IOE cấp huyện 10 học sinh (trong đó 03 em khối 3, 06 em khối 4, 01 em khối 5). Tổ chức thi IOE Tiếng Anh cấp tỉnh 06 em (lớp 3: 01 em, lớp 4: 04 em, lớp 5: 01 em) đạt 02 giải khuyến khích; Tham gia thi cấp Quốc gia 02 em, đạt công nhận cấp quốc gia: 02 em.

Tham gia thi vẽ “Học sinh với kiến thức sử dụng điện” 122 bài.

Tham gia thi vẽ “Chiến thắng Điện Biên” 175 bài, chọn 45 chất lượng tham gia dự thi.

Tham gia thi “Vẽ về cuộc sống an toàn” đạt giải ba cấp huyện.

Tham gia “Nghỉ thức – nghỉ lễ” đạt giải khuyến khích cấp huyện.

Tham gia Hội khoẻ Phù Đổng cấp huyện đạt 04 giải nhì (môn Bóng đá, Chạy 60m, Earobic). Đạt giải ba toàn đoàn; 03 học sinh được lựa chọn tham gia thi Bóng đá, Điền kinh cấp tỉnh; 01 học sinh được lựa chọn tham gia thi Điền kinh cấp quốc gia.

Tham gia thi vẽ tranh “Chiến sĩ nhỏ Điện Biên” đạt 01 giải Nhất và 01 giải nhì cấp huyện.

Hoàn thành chương trình lớp học 532/538 đạt 98%.

Hoàn thành chương trình Tiểu học 102/103 đạt 99%.

Khen thưởng học sinh cuối năm

Tổng số học sinh Xuất sắc: 91 em

Học sinh Tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện: 159 em

Học sinh đạt danh hiệu Cháu ngoan Bác Hồ: em

Học sinh đạt thành tích các cuộc thi trên mạng: 29 em (Cấp Quốc gia 02 em; cấp tỉnh 04 em; cấp huyện 17 em).

2.2. Giáo viên

Tham gia làm bài thi “120 năm lịch sử hình thành và phát triển tỉnh Đắk Lắk” (6 tuần) đạt 36/36 viên chức, người lao động hoàn thành.

Tham gia viết đề tài, sáng kiến, giải pháp cấp trường: 4 sáng kiến (đạt 4 giải A; 02 giải B, 02) Lựa chọn 04 đề tài, sáng kiến, giải pháp tham gia dự thi cấp huyện; đạt giải cấp huyện 04 đề tài.

- Thực hiện có hiệu quả việc bồi dưỡng cho giáo viên về đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra đánh giá thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn tổ khối định kỳ 4 lần/tháng (tổ chức sinh hoạt chuyên môn: 180 lượt; dự giờ: 320 tiết; hội giảng: 04 tiết, chuyên đề 10 tiết); đánh giá đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và thực hiện chương trình cấp học.

* Khen thưởng cuối năm học:

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 04 người; Hoàn thành tốt nhiệm vụ 26 người;

Hoàn thành nhiệm vụ 05 người; Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 04 đồng chí; Lao động tiên tiến 24 đồng chí; Giấy khen UBND huyện 06 người./.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Mỹ Hà